

Số: 1526 /QĐ-BGTVT

Hà Nội, ngày 05 tháng 6 năm 2013

VĂN PHÒNG TỔNG QUẢN LÝ	
Số: 1794	Ngày: 10/6/13
Chuyên:	

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Đề án Tổng thể kiểm soát tải trọng xe trên đường bộ

BỘ TRƯỞNG BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

Căn cứ Luật Giao thông đường bộ số 23/2008/QH12 ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Nghị định số 107/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 12 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;

Căn cứ Nghị quyết số 30/NQ-CP ngày 01 tháng 3 năm 2013 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Chỉ thị số 18-CT/TW ngày 04 tháng 9 năm 2012 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa và khắc phục ùn tắc giao thông”;

Căn cứ Quyết định số 1502/QĐ-TTg ngày 11 tháng 10 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tổng thể Trạm kiểm tra tải trọng xe trên đường bộ đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ An toàn giao thông,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đề án “Tổng thể kiểm soát tải trọng xe trên đường bộ” với các nội dung chủ yếu như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Xác định các giải pháp tổng thể, đồng bộ, khả thi, thực hiện từng bước và liên tục để kiểm soát tải trọng xe trên đường bộ nhằm bảo vệ công trình đường bộ, giảm tai nạn giao thông, lập lại trật tự kỷ cương trong lĩnh vực vận tải đường bộ;

- Tổ chức triển khai Quyết định số 1502/QĐ-TTg ngày 11 tháng 10 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tổng thể Trạm kiểm tra tải trọng xe trên đường bộ đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 (sau đây gọi tắt là Quyết định số 1502/QĐ-TTg).

2. Mục tiêu cụ thể

- Đánh giá, đề xuất bổ sung, hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật, các quy chế, quy định nhằm nâng cao hiệu quả công tác kiểm soát tải trọng xe, hạn chế tối đa tình trạng xe chở quá tải tham gia giao thông trên đường bộ;
- Xác định cụ thể các giải pháp có tính cấp bách trước mắt và các giải pháp có tính chiến lược lâu dài để kiểm soát tải trọng xe trên hệ thống đường bộ;
- Xây dựng lộ trình thực hiện các giải pháp sao cho phù hợp, hiệu quả để từng bước hạn chế và tiến tới chấm dứt tình trạng xe chở quá tải trên đường bộ.

II. CÁC GIẢI PHÁP TỔNG THỂ KIỂM SOÁT TẢI TRỌNG XE

1. Giải pháp 1: Tăng cường công tác quản lý nhà nước về tải trọng xe trên đường bộ

1.1. Về công tác đăng kiểm

Tăng cường công tác hướng dẫn, tập huấn cho các cán bộ, đăng kiểm viên thực hiện việc kiểm định các loại xe ô tô tải tự đổ, rơ moóc, sơ mi rơ moóc tải tự đổ, xe ô tô xi téc, rơ moóc và sơ mi rơ moóc xi téc có khối lượng từ 10.000 Kg trở lên tham gia giao thông đường bộ theo đúng Thông tư số 32/2012/TT-BGTVT ngày 09 tháng 8 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về kích thước giới hạn thùng chở hàng ô tô tải tự đổ, rơ moóc và sơ mi rơ moóc tải tự đổ, ô tô xi téc, rơ moóc và sơ mi rơ moóc xi téc tham gia giao thông đường bộ.

1.2. Về công tác quản lý vận tải và cấp giấy phép lưu hành xe quá tải

1.2.1. Về công tác quản lý vận tải

- Xây dựng văn bản quy phạm pháp luật quy định về xếp hàng hóa trên xe ô tô nhằm ngăn ngừa hành vi vi phạm về tải trọng trục cho phép, bảo đảm an toàn cho phương tiện khi tham gia giao thông.

- Tăng cường kiểm tra và xử lý đối với hành vi sử dụng phương tiện kinh doanh vận tải hàng hóa không thực hiện việc niêm yết tải trọng xe, tải trọng xe được phép chở ở mặt ngoài hai bên cánh cửa buồng lái theo quy định.

1.2.2. Về quản lý, cấp Giấy phép lưu hành xe quá tải

- Sửa đổi Thông tư số 07/2010/TT-BGTVT ngày 11 tháng 02 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải “quy định về tải trọng, khổ giới hạn đường bộ; lưu hành xe quá tải trọng, xe quá khổ giới hạn, xe bánh xích trên đường bộ; vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng; giới hạn xếp hàng hóa trên phương tiện giao thông đường bộ khi tham gia giao thông đường bộ”, trong đó bổ sung nội dung quy định tải trọng trục cho phép vào Giấy phép lưu hành.

- Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu của mạng lưới đường bộ hiện có, khả năng chịu tải của cầu, đường bộ; cập nhật dữ liệu các tuyến đường được xây dựng mới hoặc nâng cấp, cải tạo để theo dõi quản lý cũng như cung cấp thông tin tuyến đường cho các tổ chức, cá nhân liên quan đến vận tải hàng hóa nhằm

tạo thuận lợi cho công tác tổ chức vận tải, bảo đảm an toàn giao thông và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông.

2. Giải pháp 2: Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, kiểm soát và xử lý vi phạm về quá khổ giới hạn, quá tải trọng cho phép

2.1. Kiểm soát cố định

- Triển khai xây dựng các Trạm kiểm tra tải trọng xe theo Quy hoạch đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1502/QĐ-TTg. Trước mắt, tập trung đầu tư xây dựng 11 Trạm kiểm tra tải trọng xe thuộc giai đoạn 2012 – 2015; trong đó, ưu tiên triển khai xây dựng các Trạm kiểm tra tải trọng xe trên QL1 (đoạn từ Hà Nội đến Thanh Hóa), QL5, QL51, QL70.

- Gắn việc đầu tư xây dựng các Trạm kiểm tra tải trọng xe vào trong các dự án xây dựng mới hoặc nâng cấp, cải tạo các tuyến đường bộ.

- Tích cực, đẩy mạnh xã hội hóa công tác đầu tư xây dựng Trạm kiểm tra tải trọng xe, cần xây dựng cơ chế, chính sách, hình thức đầu tư phù hợp, bảo đảm tính khả thi nhằm thu hút, khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia đầu tư xây dựng Trạm kiểm tra tải trọng xe trên đường bộ.

2.2. Kiểm soát lưu động

- Triển khai đầu tư 67 bộ cân lưu động, thành lập các Trạm kiểm tra tải trọng xe lưu động trên những đoạn, tuyến đường bộ xuất hiện tình trạng xe quá tải, quá khổ tham gia giao thông nhưng chưa có Trạm kiểm tra tải trọng xe cố định hoạt động hoặc trên những đoạn, tuyến đường bộ có xe quá tải, quá khổ đi vòng để trốn, tránh việc kiểm tra, kiểm soát của Trạm kiểm tra tải trọng xe cố định.

- Hệ thống trang thiết bị của Trạm kiểm tra tải trọng xe lưu động phải có tính cơ động cao, dễ sử dụng, thuận tiện trong quá trình di chuyển đến các vị trí kiểm tra khác nhau trên đường bộ và phù hợp với điều kiện tình trạng mặt đường, thời tiết tại Việt Nam.

- Kiên quyết xử lý buộc hạ tải khi phát hiện phương tiện vận chuyển vượt quá tải trọng cho phép; bố trí hệ thống bãi hạ tải gần các vị trí Trạm kiểm tra tải trọng xe lưu động, hạn chế tối đa ảnh hưởng đến việc lưu thông của các phương tiện khác trên tuyến; tạo điều kiện thuận lợi và khuyến khích các dịch vụ phục vụ cho công tác hạ tải đối với những xe vi phạm.

2.3. Kiểm soát tại đầu nguồn hàng

Xây dựng văn bản quy phạm pháp luật quy định trách nhiệm cụ thể và có chế tài xử lý vi phạm đối với chủ xe, chủ hàng, chủ doanh nghiệp kinh doanh vận tải, tổ chức trực tiếp quản lý khu vực đầu nguồn hàng (các bến cảng, khu mỏ, khu công nghiệp, khu chế xuất, khu kinh tế...), các tổ chức, cá nhân hoạt động kinh doanh dịch vụ xếp dỡ hàng hóa trên xe ô tô trong việc tuân thủ các quy định về tải trọng, khổ giới hạn cho phép của phương tiện và của cầu đường bộ, cụ thể như sau:

- Chủ xe, chủ doanh nghiệp kinh doanh vận tải có trách nhiệm không được tổ chức bốc xếp và vận chuyển hàng hóa vượt quá tải trọng, quá khổ giới hạn cho phép của phương tiện và của cầu, đường bộ.

- Chủ hàng khi ký hợp đồng vận chuyển hàng hóa phải tuân thủ các quy định về tải trọng, khổ giới hạn của phương tiện và của cầu, đường bộ.

- Các tổ chức, cá nhân hoạt động kinh doanh dịch vụ xếp dỡ hàng hóa phải tuân thủ các quy định về tải trọng cho phép chở của phương tiện và quy định về xếp hàng hóa trên xe ô tô.

- Các tổ chức trực tiếp quản lý khu vực đầu nguồn hàng (các bến cảng, khu mỏ, khu công nghiệp, khu chế xuất, khu kinh tế...) kiên quyết không cho xe chở quá khổ giới hạn, quá tải trọng cho phép ra khỏi khu vực đầu nguồn hàng do mình quản lý; hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân thực hiện công tác xếp dỡ hàng hóa bảo đảm tuân thủ quy định về khổ giới hạn và tải trọng cho phép chở của phương tiện; tổng hợp, lưu trữ đầy đủ các thông tin liên quan đến tải trọng, khổ giới hạn của các xe ra, vào đầu nguồn hàng và cung cấp cho các cơ quan chức năng có thẩm quyền khi được yêu cầu.

2.4. Nâng cao nguồn nhân lực, áp dụng công nghệ tiên tiến kiểm soát tải trọng xe

2.4.1. Nâng cao nguồn nhân lực kiểm soát tải trọng xe

- Đẩy nhanh, triển khai thực hiện Quyết định số 321/QĐ-TTg ngày 05 tháng 3 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tăng cường biên chế, trang thiết bị cho lực lượng Thanh tra giao thông vận tải”; Quyết định số 3407/QĐ-BGTVT ngày 27 tháng 12 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc phê duyệt Đề án “Đổi mới, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động thanh tra của Bộ Giao thông vận tải”.

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm những trường hợp sai phạm, tiêu cực của các lực lượng thực thi pháp luật trong công tác kiểm soát tải trọng xe.

- Tuyển chọn, đào tạo, chuyển giao công nghệ cho lực lượng trực tiếp quản lý, vận hành cơ sở vật chất và trang thiết bị kỹ thuật của Trạm kiểm tra tải trọng xe (cố định và lưu động), bảo đảm đủ số lượng và chất lượng để phối hợp cùng các lực lượng chức năng trong công tác kiểm tra, xử lý tại các Trạm kiểm tra tải trọng xe.

- Đối với Trạm kiểm tra tải trọng xe được xây dựng theo hình thức BOT, các Nhà đầu tư phải phối hợp với các cơ quan liên quan để xây dựng, đào tạo, chuyển giao công nghệ cho lực lượng trực tiếp vận hành Trạm kiểm tra tải trọng xe do mình quản lý.

2.4.2. Áp dụng công nghệ tiên tiến để kiểm soát tải trọng xe

- Đối với kiểm soát cố định và lưu động cần được áp dụng công nghệ hiện đại, bảo đảm kiểm soát tải trọng, khổ giới hạn xe một cách nhanh chóng, chính xác và hiệu quả; hạn chế tối đa sự tác động, can thiệp trực tiếp của con người vào quá trình kiểm soát tải trọng, khổ giới hạn tại Trạm kiểm tra tải trọng xe; giảm thiểu ảnh hưởng đến các đối tượng không thuộc diện kiểm tra trong quá trình hoạt động của Trạm. Dữ liệu của Trạm kiểm tra tải trọng xe cố định và lưu động được truyền về Trung tâm điều hành giao thông do Tổng cục Đường bộ Việt Nam quản lý bảo đảm công khai, minh bạch.

- Áp dụng Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Trạm kiểm tra tải trọng xe để triển khai đầu tư xây dựng đồng bộ các Trạm kiểm tra tải trọng xe trên hệ thống đường bộ.

2.5. Chế tài xử phạt

- Đề nghị bổ sung vào Nghị định của Chính phủ “quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt” các đối tượng liên quan đến vận chuyển, xếp dỡ hàng hóa (chủ hàng, chủ xe, chủ doanh nghiệp kinh doanh vận tải, tổ chức trực tiếp quản lý khu vực đầu nguồn hàng và các tổ chức, cá nhân hoạt động kinh doanh dịch vụ xếp dỡ hàng hóa trên xe ô tô) vi phạm quy định về tải trọng, khổ giới hạn của phương tiện và của cầu, đường bộ là đối tượng bị xử phạt; đồng thời, quy định hình thức, mức xử phạt phù hợp, bảo đảm tính răn đe và khả thi khi thực hiện. Đối với người điều khiển xe vi phạm quy định về tải trọng, khổ giới hạn của phương tiện và của cầu, đường bộ, cần có chế tài xử phạt tương xứng với tính chất, mức độ vi phạm.

- Xem xét đề nghị truy cứu trách nhiệm hình sự đối với những trường hợp vi phạm quy định về tải trọng, khổ giới hạn của phương tiện và của cầu, đường bộ mà gây hậu quả nghiêm trọng.

3. Giải pháp 3: Phân bổ hợp lý tỷ trọng đảm nhận giữa các phương thức vận tải để giảm tải cho đường bộ

Triển khai đồng bộ, hiệu quả các Chiến lược phát triển giao thông vận tải, các Quy hoạch phát triển giao thông vận tải đã được Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải phê duyệt.

3.1. Đường sắt

- Phương thức vận tải đường sắt chủ yếu được sử dụng để vận chuyển hàng hóa đường dài hoặc trung bình, khối lượng lớn. Tỷ lệ đảm nhận đến năm 2020 đối với vận chuyển hàng hóa chiếm $1 \div 3\%$ tổng khối lượng vận chuyển hàng hóa.

- Đẩy nhanh đưa các tuyến đường sắt hiện tại vào cấp kỹ thuật và bảo đảm khai thác hiệu quả hệ thống hiện có. Tập trung đầu tư nâng cấp, xây dựng các tuyến hành lang huyết mạch trọng yếu như tuyến đường sắt Bắc – Nam, Hải Phòng – Lào Cai...

- Hoàn thành kết nối đường sắt với các cảng biển quốc tế, nhà máy, khu kinh tế, khu mỏ... Xây dựng hệ thống kết nối với đường bộ thuận tiện cho việc tập kết hàng hóa đến các kho bãi để vận chuyển hàng hóa bằng đường sắt tới các phương thức tiếp theo. Đặc biệt, cần phải nâng cao năng lực hoạt động của các kho bãi, đầu tư các phương tiện xếp dỡ, đơn giản hóa thủ tục tại các kho bãi nhằm tiết kiệm thời gian và nâng cao chất lượng dịch vụ vận chuyển hàng hóa để có thể cạnh tranh với các loại hình vận tải khác, đặc biệt là đường bộ.

- Triển khai có hiệu quả Đề án “Vận chuyển container bằng đường sắt giảm tải cho đường bộ”; chú trọng đầu tư cải tạo, nâng cấp đường vào bãi xếp dỡ hàng hóa, bãi xếp dỡ container tại các ga, toa xe chuyên dùng chở container.

- Tập trung đào tạo và nâng cao trình độ đội ngũ cán bộ quản lý, cán bộ khoa học, công nhân lành nghề đáp ứng xu thế phát triển của ngành đường sắt, để đường sắt có thể cạnh tranh với các loại hình vận tải khác và giảm tải cho đường bộ.

3.2. Đường thủy nội địa

- Phương thức vận tải đường thủy nội địa chủ yếu được sử dụng để vận chuyển hàng rời khối lượng lớn (than, xi măng, phân bón, vật liệu xây dựng...) hàng siêu trường, siêu trọng trong nội địa; tỷ lệ đảm nhận đến năm 2020 đối với vận chuyển hàng hóa chiếm $17 \div 20\%$ tổng khối lượng vận chuyển hàng hóa.

- Tiếp tục đầu tư cải tạo, nâng cấp các tuyến đường thủy nội địa chính; kết hợp tăng cường công tác quản lý, bảo trì, duy tu nhằm nâng cao khả năng thông qua của hệ thống và bảo đảm an toàn giao thông. Đặc biệt chú trọng nâng cấp các tuyến vận tải đường thủy nội địa tại khu vực Đồng bằng sông Cửu Long và Đồng bằng Bắc bộ.

- Đầu tư kết cấu hạ tầng giao thông đường thủy nội địa gắn kết với mạng lưới giao thông khác tạo thành hệ thống liên hoàn, thông suốt.

- Phát triển phương tiện thủy nội địa theo hướng trẻ hóa, cơ cấu hợp lý, phù hợp với điều kiện luồng lạch và bảo đảm an toàn vận tải.

- Thiết lập đầu mối trung chuyển với các phương thức khác, nhất là đối với đường bộ. Tạo điều kiện thuận lợi về kho bãi, hệ thống xếp dỡ để đáp ứng các yêu cầu vận tải nhằm tiết kiệm thời gian và nâng cao chất lượng dịch vụ vận chuyển hàng hóa để có thể cạnh tranh với các loại hình vận tải khác, đặc biệt là đường bộ.

3.3. Hàng hải

- Phương thức vận tải đường biển chủ yếu được sử dụng để vận chuyển hàng hóa trên tuyến quốc tế, các tuyến ven biển, nhất là vận tải Bắc – Nam, vận tải than nhập khẩu phục vụ cho nhà máy nhiệt điện, vận chuyển dầu thô phục vụ các nhà máy lọc hóa dầu. Phát triển tuyến vận tải hành khách ven biển, hải đảo. Tỷ lệ đảm nhận đến năm 2020 đối với vận chuyển hàng hóa chiếm $9 \div 14\%$ tổng khối lượng vận chuyển hàng hóa.

- Tập trung xây dựng một số cảng nước sâu đạt tiêu chuẩn quốc tế cho tàu có trọng tải lớn vào giao nhận hàng hóa, đặc biệt là cảng cửa ngõ quốc tế tại Hải Phòng và Bà Rịa – Vũng Tàu.

- Cần giải quyết tốt vấn đề kết nối tuyến vận tải ven biển, lưu ý phối hợp gắn kết quy hoạch phát triển mạng lưới giao thông (đường sắt, đường hàng không, đường thủy nội địa).

3.4. Đường bộ

- Phương thức vận tải đường bộ chủ yếu được sử dụng để gom hàng, tạo chân hàng, vận chuyển hàng hóa với cự ly ngắn và trung bình. Tỷ lệ đảm nhận đến năm 2020 đối với vận chuyển hàng hóa chiếm $65 \div 70\%$ tổng khối lượng vận chuyển hàng hóa.

- Tiếp tục đưa vào cấp hệ thống quốc lộ và hoàn thành việc mở rộng QL1, kết hợp tăng cường công tác quản lý, bảo trì để nâng cao năng lực thông qua và bảo đảm an toàn giao thông. Ưu tiên đầu tư trước một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc - Nam, tuyến nối TP. Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh với các cửa ngõ và các đầu mối giao thông quan trọng. Xây dựng đường ven biển, đường tuần tra biên giới theo quy hoạch được duyệt.

- Xây dựng, nâng cấp đồng bộ khả năng chịu tải của hệ thống hạ tầng đường bộ. Đặc biệt, khẩn trương đầu tư sửa chữa ngay những cầu yếu để bảo đảm an toàn giao thông và năng lực vận tải thông suốt trên các đoạn tuyến.

- Xây dựng hệ thống kết nối giữa đường bộ với đường sắt, đường thủy và đường hàng không. Vận chuyển hàng hóa phải áp dụng hướng tiếp cận đa phương thức, kết nối liên hoàn.

3.5. Phát triển dịch vụ logistic tiến tới hình thành một chuỗi hệ thống cung ứng giúp cải thiện tính cạnh tranh thương mại của các sản phẩm và ngành chủ đạo. Nâng cao năng lực vận tải và quản lý kho bãi lưu trữ hàng hóa; đơn giản hóa thủ tục hành chính ở các cảng, cửa khẩu; nâng cao chất lượng kết cấu hạ tầng và công nghệ thông tin cho dịch vụ logistics; nâng cao năng lực hiệu quả quản lý của các đơn vị khai thác vận tải, dịch vụ môi giới hải quan. Xây dựng Đề án “Phát triển dịch vụ logistics trong lĩnh vực giao thông vận tải ở Việt Nam đến năm 2020”, Đề án “Tái cơ cấu thị trường và kết nối các phương thức vận tải giai đoạn 2013 - 2016”, Đề án “Phát triển hợp lý các phương thức vận tải tại các thành phố lớn” và Đề án “Chiến lược Phát triển dịch vụ vận tải đến năm 2020, định hướng đến năm 2030”.

4. Giải pháp 4: *Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về tải trọng, khổ giới hạn của phương tiện và của cầu, đường bộ*

- Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về tải trọng, khổ giới hạn của phương tiện và của cầu, đường bộ có vị trí, vai trò đặc biệt quan trọng. Đây là một trong những giải pháp căn bản góp phần giảm thiểu tình trạng vi phạm quy định về tải trọng xe.

- Công tác tuyên truyền cần được thực hiện thường xuyên, liên tục với sự tham gia của các lực lượng xã hội, ban, ngành, đoàn thể; huy động các phương tiện truyền thông đại chúng cùng những hình thức tuyên truyền, giáo dục thiết thực, đa dạng và phù hợp với từng nhóm đối tượng.

- Chú trọng tuyên truyền, tập huấn cho các đối tượng: chủ hàng, chủ xe, chủ doanh nghiệp kinh doanh vận tải, người điều khiển xe, tổ chức trực tiếp quản lý khu vực đầu nguồn hàng, tổ chức, cá nhân hoạt động kinh doanh dịch vụ xếp dỡ hàng hóa, người thực thi công vụ. Nội dung tuyên truyền phải phù hợp, ngắn gọn, đưa ra thông tin dễ hiểu, ấn tượng, đưa ra con số thiệt hại cụ thể, dễ so sánh.

- Thường xuyên thông báo, niêm yết, công khai các thông tin về: kiểu loại các phương tiện được phép tham gia giao thông trên đường bộ; quy định của pháp luật về tải trọng xe; các chỉ tiêu kỹ thuật cho phép hiện hành của hệ thống cầu đường; kết quả nghiên cứu khoa học về tác hại của xe vượt quá tải lên tuổi thọ cầu đường; số liệu thống kê về tỷ lệ xe vượt quá tải và ước tính giá trị thiệt hại kinh tế của hệ thống cầu đường; các sự cố sập cầu, hỏng đường và các thiệt hại do xe quá tải gây ra; chủ trương của nhà nước để ngăn ngừa, xử lý hiện tượng vượt tải; kêu gọi sự tự giác thực hiện quyền và trách nhiệm của mỗi công dân, kết hợp với đưa tin biểu dương các điển hình tốt và phê phán các hành vi vi phạm.

- Hình thức tuyên truyền: sử dụng các phương tiện thông tin đại chúng (phát thanh, truyền hình, báo giấy, báo điện tử, biểu ngữ...), kết hợp với phát hành tờ rơi, áp phích, sổ tay tuyên truyền hướng tới các đối tượng chủ hàng, chủ xe, chủ doanh nghiệp kinh doanh vận tải, người điều khiển xe, tổ chức trực tiếp quản lý khu vực đầu nguồn hàng và các tổ chức, cá nhân hoạt động kinh doanh dịch vụ xếp dỡ hàng hóa; phát động các chiến dịch, đợt thi đua hướng tới các đối tượng là người thực thi công vụ; tổ chức các hội thảo, chuyên đề kết hợp giữa các nhóm đối tượng.

5. Giải pháp 5: Phối hợp với các Bộ, ngành và chính quyền địa phương các cấp trong công tác kiểm soát tải trọng xe

- Tăng cường, đẩy mạnh công tác phối hợp với các Bộ, ngành và chính quyền địa phương các cấp trong công tác kiểm soát tải trọng xe.

- Đề nghị chính quyền địa phương các cấp chỉ đạo các cơ quan chức năng tăng cường kiểm tra, giám sát các tổ chức trực tiếp quản lý khu vực đầu nguồn hàng (các bến cảng, khu mỏ, khu công nghiệp, khu chế xuất, khu kinh tế...) trong việc chấp hành quy định về tải trọng xe, xử lý nghiêm những trường hợp vi phạm.

- Đẩy mạnh công tác phối hợp của các lực lượng chức năng (Thanh tra giao thông, Cảnh sát giao thông và cơ quan đăng kiểm), tăng cường kiểm tra tình trạng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường (giữa hai kỳ kiểm định) đối với các xe đang lưu hành trên đường nhằm phát hiện, xử lý hiện tượng tự ý thay đổi kết cấu, hình dáng, kích thước của xe (để phục vụ cho việc chở quá tải).

- Phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương xác định cụ thể vị trí để đầu tư xây dựng Trạm kiểm tra tải trọng xe cố định; bố trí mặt bằng để làm bãi hạ tải phục vụ cho hoạt động của các Trạm kiểm tra tải trọng xe lưu động; xây dựng “Quy chế phối hợp các lực lượng hoạt động tại Trạm kiểm tra tải trọng xe” (cố định, lưu động) trước khi đưa Trạm vào hoạt động.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ Giao thông vận tải

1.1. Trách nhiệm của Tổng cục Đường bộ Việt Nam:

- Chủ trì, phối hợp với Vụ Vận tải và các cơ quan liên quan xây dựng dự thảo Thông tư quy định về xếp hàng hóa trên xe ô tô và trách nhiệm của chủ hàng, chủ phương tiện, chủ doanh nghiệp kinh doanh vận tải, tổ chức trực tiếp quản lý khu vực đầu nguồn hàng (các bến cảng, khu mỏ, khu công nghiệp, khu chế xuất, khu kinh tế...) và các tổ chức, cá nhân hoạt động kinh doanh dịch vụ xếp dỡ hàng hóa trên xe ô tô, trình Bộ Giao thông vận tải trong Quý III năm 2013;

- Chủ trì, phối hợp với Vụ Kết cấu hạ tầng giao thông và các cơ quan liên quan sửa đổi Thông tư số 07/2010/TT-BGTVT ngày 11 tháng 02 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, bổ sung nội dung quy định tải trọng trục cho phép vào Giấy phép lưu hành xe quá tải trọng, xe quá khổ giới hạn, xe bánh xích, xe vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng, trình Bộ Giao thông vận tải trong Quý IV năm 2013;

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan, trên cơ sở Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Trạm kiểm tra tải trọng xe (ban hành kèm theo Thông tư số 09/2013/TT-BGTVT ngày 06 tháng 5 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải), triển khai lập dự án đầu tư xây dựng 11 Trạm kiểm tra tải trọng xe và trang bị 67 bộ cân lưu động thuộc giai đoạn 2012 - 2015 để tổ chức thực hiện; trước mắt, khẩn trương thành lập 10 Trạm kiểm tra tải trọng xe lưu động trong Quý III năm 2013 để tổ chức kiểm soát tải trọng xe trên những đoạn tuyến đường bộ trọng yếu;

- Chủ trì, phối hợp với Vụ An toàn giao thông và các cơ quan liên quan xây dựng Quy chế phối hợp các lực lượng hoạt động tại Trạm kiểm tra tải trọng xe cố định, trình Bộ Giao thông vận tải để Bộ Giao thông vận tải cùng Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (nơi có đặt Trạm kiểm tra tải trọng xe) ký ban hành trước khi đưa Trạm kiểm tra tải trọng xe vào hoạt động;

- Chủ trì, phối hợp với Tổng cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự an toàn xã hội (Bộ Công an) xây dựng Quy chế phối hợp các lực lượng hoạt động tại Trạm kiểm tra tải trọng xe lưu động, ban hành trong Quý III năm 2013;

- Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý đầu tư các dự án đối tác công tư và các cơ quan liên quan xây dựng Đề án về cơ chế, chính sách, xã hội hóa đầu tư, xây dựng Trạm kiểm tra tải trọng xe trên đường bộ, trình Bộ Giao thông vận tải để Bộ trình Thủ tướng Chính phủ trong Quý IV năm 2013;

- Tổ chức, thực hiện các nội dung được giao tại Đề án “Đổi mới, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động thanh tra của Bộ Giao thông vận tải” ban hành kèm theo Quyết định số 3407/QĐ-BGTVT ngày 27 tháng 12 năm 2012;

- Chủ trì, phối hợp với Vụ Kết cấu hạ tầng giao thông và các cơ quan liên quan xác định cụ thể vị trí các Trạm kiểm tra tải trọng xe cố định theo Quy hoạch đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1502/QĐ-TTg; khẩn trương đầu tư xây dựng 11 Trạm kiểm tra tải trọng xe thuộc giai đoạn từ 2012 – 2015, trong đó ưu tiên triển khai xây dựng các Trạm kiểm tra tải trọng xe trên QL1 (đoạn từ Hà Nội đến Thanh Hóa), QL5, QL51, QL70;

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xác định vị trí thành lập các Trạm kiểm tra tải trọng xe lưu động và làm việc với các địa phương để có phương án bố trí mặt bằng làm bãi hạ tải phục vụ cho hoạt động của các Trạm kiểm tra tải trọng xe lưu động;

- Chủ trì, phối hợp với Vụ Khoa học - Công nghệ và các cơ quan liên quan nghiên cứu ứng dụng khoa học, công nghệ trong công tác kiểm soát tải trọng xe, xây dựng hệ thống thông tin kết nối giữa các Trạm kiểm tra tải trọng xe về Trung tâm điều hành giao thông đặt tại Tổng cục Đường bộ Việt Nam;

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu của mạng lưới đường bộ hiện có, khả năng chịu tải của cầu, đường bộ; cập nhật dữ liệu các tuyến đường được xây dựng mới hoặc nâng cấp, cải tạo;

- Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc chủ động phối hợp với lực lượng Cảnh sát giao thông và cơ quan đăng kiểm tăng cường kiểm tra tình trạng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường (giữa hai kỳ kiểm định) đối với các xe đang lưu hành trên đường nhằm phát hiện, xử lý hiện tượng tự ý thay đổi kết cấu, hình dáng, kích thước của xe (để phục vụ cho việc chở quá tải);

- Chủ trì, phối hợp với Tổng cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự an toàn xã hội, Cục Đăng kiểm Việt Nam, Báo Giao thông vận tải và Tạp chí Giao thông vận tải thường xuyên thông báo, niêm yết, công khai các thông tin về: kiểu loại các phương tiện được phép tham gia giao thông trên đường bộ; quy định của pháp luật về tải trọng xe; các chỉ tiêu kỹ thuật cho phép hiện hành của hệ thống cầu đường; kết quả nghiên cứu khoa học về tác hại của xe vượt quá tải lên tuổi thọ cầu đường; số liệu thống kê về tỷ lệ xe vượt quá tải và ước tính giá trị thiệt hại kinh tế của hệ thống cầu đường; các sự cố sập cầu, hỏng đường và các thiệt hại do xe quá tải gây ra; chủ trương của nhà nước để ngăn ngừa, xử lý hiện tượng vượt tải; kêu gọi sự tự giác thực hiện quyền và trách nhiệm của mỗi công dân, kết hợp với đưa tin biểu dương các điển hình tốt và phê phán các hành vi vi phạm.

1.2. Trách nhiệm của Thanh tra Bộ Giao thông vận tải:

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan đẩy nhanh tiến độ thực hiện Đề án “Tăng cường biên chế, trang thiết bị cho lực lượng Thanh tra giao thông vận tải” ban hành kèm theo Quyết định số 321/QĐ-TTg ngày 05 tháng 3 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ;

- Tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn lực lượng Thanh tra giao thông trong công tác kiểm tra, xử phạt đối với các hành vi vi phạm quy định về tải trọng, khổ giới hạn của phương tiện và của cầu, đường bộ.

1.3. Trách nhiệm của Cục Đăng kiểm Việt Nam:

- Phối hợp với lực lượng Thanh tra giao thông và Cảnh sát giao thông có kế hoạch bố trí lực lượng và phương tiện thực hiện kiểm tra đột xuất tình trạng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường (giữa hai kỳ kiểm định) đối với các xe đang lưu hành trên đường nhằm phát hiện, xử lý hiện tượng tự ý thay đổi kết cấu, hình dáng, kích thước của xe (để phục vụ cho việc chở hàng hóa quá tải trọng);

- Phối hợp với Tổng cục Đường bộ Việt Nam và Tổng cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự an toàn xã hội, Báo Giao thông vận tải và Tạp chí Giao thông vận tải trong công tác trao đổi, niêm yết, công khai các thông tin, số liệu về phương tiện, kiểu loại phương tiện được phép tham gia giao thông trên đường bộ.

1.4. Trách nhiệm của Báo Giao thông vận tải và Tạp chí Giao thông vận tải:

Phối hợp với Tổng cục Đường bộ Việt Nam, Tổng cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự an toàn xã hội, Cục Đăng kiểm Việt Nam thường xuyên tuyên truyền, phổ biến các thông tin về: kiểu loại các phương tiện được phép tham gia giao thông trên đường bộ; quy định của pháp luật về tải trọng xe; các chỉ tiêu kỹ thuật cho phép hiện hành của hệ thống cầu đường; kết quả nghiên cứu khoa học về tác hại của xe vượt quá tải lên tuổi thọ cầu đường; số liệu thống kê về tỷ lệ xe vượt quá tải và ước tính giá trị thiệt hại kinh tế của hệ thống cầu đường; các sự cố sập cầu, hỏng đường và các thiệt hại do xe quá tải gây ra; chủ trương của nhà nước để ngăn ngừa, xử lý hiện tượng vượt tải; kêu gọi sự tự giác thực hiện quyền và trách nhiệm của mỗi công dân, kết hợp với đưa tin biểu dương các điển hình tốt và phê phán các hành vi vi phạm.

1.5. Trách nhiệm của Cục Hàng hải Việt Nam:

Chủ trì, phối hợp với Vụ Vận tải và các cơ quan liên quan xây dựng, hoàn thiện Đề án “Phát triển dịch vụ logistics trong lĩnh vực giao thông vận tải ở Việt Nam đến năm 2020”, trình Bộ Giao thông vận tải trong Quý IV năm 2013.

1.6. Trách nhiệm của Viện Chiến lược và Phát triển giao thông vận tải:

- Chủ trì, phối hợp với Vụ Vận tải và các cơ quan liên quan xây dựng, hoàn thiện Đề án “Chiến lược phát triển dịch vụ vận tải đến năm 2020, định hướng đến năm 2030”, trình Bộ Giao thông vận tải để Bộ trình Thủ tướng Chính phủ trong Quý IV năm 2013;

- Chủ trì, phối hợp với Vụ Vận tải và các cơ quan liên quan xây dựng, hoàn thiện Đề án “Phát triển hợp lý các phương thức vận tải tại các thành phố lớn”, trình Bộ Giao thông vận tải để Bộ trình Thủ tướng Chính phủ trong Quý IV năm 2013;

- Chủ trì, phối hợp với Vụ Vận tải và các cơ quan liên quan xây dựng, hoàn thiện Đề án “Tái cơ cấu thị trường và kết nối các phương thức vận tải giai đoạn 2013 - 2016”, trình Bộ Giao thông vận tải trong Quý IV năm 2013.

1.7. Trách nhiệm của các Vụ tham mưu trực thuộc Bộ Giao thông vận tải:

1.7.1. Vụ Kết cấu hạ tầng giao thông:

- Phối hợp với Tổng cục Đường bộ Việt Nam và các cơ quan liên quan xác định cụ thể vị trí các Trạm kiểm tra tải trọng xe cố định thuộc giai đoạn 2012 - 2015 và giai đoạn 2016 - 2030 theo Quyết định số 1502/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ;

- Phối hợp với Tổng cục Đường bộ Việt Nam và các cơ quan liên quan sửa đổi Thông tư số 07/2010/TT-BGTVT ngày 11 tháng 02 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, bổ sung nội dung quy định tải trọng trục xe cho phép vào Giấy phép lưu hành xe quá tải trọng, xe quá khổ giới hạn, xe bánh xích, xe vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng, trình Bộ Giao thông vận tải trong Quý IV năm 2013;

- Phối hợp với Tổng cục Đường bộ Việt Nam và các cơ quan liên quan xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu của mạng lưới đường bộ hiện có, khả năng chịu tải của cầu, đường; cập nhật dữ liệu các tuyến đường được xây dựng mới hoặc nâng cấp, cải tạo.

1.7.2. Vụ Vận tải:

- Phối hợp với Tổng cục Đường bộ Việt Nam và các cơ quan có liên quan xây dựng, hoàn thiện Thông tư quy định về xếp hàng hóa trên xe ô tô và trách nhiệm của chủ hàng, chủ phương tiện, chủ doanh nghiệp kinh doanh vận tải, tổ chức trực tiếp quản lý khu vực đầu nguồn hàng (các bến cảng, khu mỏ, khu công nghiệp, khu chế xuất, khu kinh tế...) và các tổ chức, cá nhân hoạt động kinh doanh dịch vụ xếp dỡ hàng hóa trên xe ô tô, trình Bộ Giao thông vận tải trong Quý III năm 2013;

- Phối hợp với Viện Chiến lược và Phát triển giao thông vận tải và các cơ quan liên quan xây dựng, hoàn thiện Đề án “Chiến lược Phát triển dịch vụ vận tải đến năm 2020, định hướng đến năm 2030”, trình Bộ Giao thông vận tải để Bộ trình Thủ tướng Chính phủ trong Quý IV năm 2013;

- Phối hợp với Viện Chiến lược và Phát triển giao thông vận tải và các cơ quan liên quan xây dựng, hoàn thiện Đề án “Phát triển hợp lý các phương thức vận tải tại các thành phố lớn”, trình Bộ Giao thông vận tải để Bộ trình Thủ tướng Chính phủ trong Quý IV năm 2013;

- Phối hợp với Viện Chiến lược và Phát triển giao thông vận tải và các cơ quan liên quan xây dựng, hoàn thiện Đề án “Tái cơ cấu thị trường và kết nối các phương thức vận tải giai đoạn 2013 - 2016”, trình Bộ Giao thông vận tải trong Quý IV năm 2013;

- Phối hợp với Cục Hàng hải Việt Nam và các cơ quan liên quan xây dựng, hoàn thiện Đề án “Phát triển dịch vụ logistics trong lĩnh vực giao thông vận tải ở Việt Nam đến năm 2020”, trình Bộ Giao thông vận tải trong Quý IV năm 2013.

1.7.3. Vụ Khoa học - Công nghệ:

- Phối hợp với Tổng cục Đường bộ Việt Nam và các cơ quan liên quan tổ chức triển khai thực hiện Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Trạm kiểm tra tải trọng xe;

- Phối hợp với Tổng cục Đường bộ Việt Nam và các cơ quan liên quan nghiên cứu ứng dụng khoa học công nghệ trong công tác kiểm soát tải trọng xe, xây dựng hệ thống thông tin kết nối giữa các Trạm kiểm tra tải trọng xe về Trung tâm điều hành giao thông đặt tại Tổng cục Đường bộ Việt Nam.

1.7.4. Vụ An toàn giao thông:

- Phối hợp với Tổng cục Đường bộ Việt Nam và các cơ quan chức năng của Ủy ban nhân dân các tỉnh (nơi đặt Trạm kiểm tra tải trọng xe) xây dựng Quy chế phối hợp các lực lượng hoạt động tại Trạm kiểm tra tải trọng xe, để Bộ Giao thông vận tải cùng Ủy ban nhân dân tỉnh (nơi đặt Trạm kiểm tra tải trọng xe) ký ban hành trước khi đưa Trạm vào hoạt động;

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng Dự thảo Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ, đường sắt, trình Bộ Giao thông vận tải để Bộ trình Thủ tướng Chính phủ trong Quý II năm 2013.

1.7.5. Ban Quản lý đầu tư các dự án đối tác công tư: phối hợp với Tổng cục Đường bộ Việt Nam và các cơ quan liên quan xây dựng Đề án về cơ chế, chính sách, xã hội hóa đầu tư, xây dựng Trạm kiểm tra tải trọng xe trên đường bộ trình Bộ Giao thông vận tải để Bộ trình Thủ tướng Chính phủ trong Quý IV năm 2013.

1.7.6. Vụ Pháp chế: phối hợp với Tổng cục Đường bộ Việt Nam và các cơ quan có liên quan rà soát để bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật được nêu trong Đề án vào Chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của Bộ Giao thông vận tải trong thời gian tới.

1.7.7. Vụ Tài chính: tham mưu cho Bộ Giao thông vận tải về dự toán kinh phí ngân sách nhà nước hàng năm và thực hiện quyết toán kinh phí thực hiện các chương trình trong khuôn khổ Đề án này trên cơ sở đề nghị của các cơ quan, đơn vị được giao thực hiện các công việc của Đề án.

2. Trách nhiệm của chủ hàng, chủ xe, chủ doanh nghiệp kinh doanh vận tải, người điều khiển xe, tổ chức trực tiếp quản lý khu vực đầu nguồn hàng và các tổ chức, cá nhân hoạt động kinh doanh dịch vụ xếp dỡ hàng hóa

Tuân thủ các quy định của pháp luật về tải trọng, khổ giới hạn của phương tiện và của cầu, đường bộ.

3. Đề nghị Hiệp hội Vận tải ô tô Việt Nam

Phối hợp cùng các cơ quan liên quan đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về giao thông đường bộ và vận động hội viên nghiêm chỉnh chấp hành các quy định của pháp luật về tải trọng, khổ giới hạn của phương tiện và của cầu, đường bộ.

4. Lộ trình thực hiện Đề án

Lộ trình thực hiện các giải pháp nêu trong Đề án, cụ thể tại Phụ lục (kèm theo).

5. Kinh phí thực hiện Đề án

Kinh phí thực hiện các giải pháp nêu trong Đề án sẽ được tính toán cụ thể trên cơ sở đề nghị của các cơ quan, đơn vị trực tiếp thực hiện các công việc trong Đề án.

Kinh phí thực hiện Đề án được cân đối bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, Vụ trưởng các Vụ, Tổng Cục trưởng Tổng cục Đường bộ Việt Nam, Cục trưởng các Cục thuộc Bộ, Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Ủy ban ATGTQG;
- Các Thứ trưởng Bộ GTVT;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Văn phòng Ban cán sự Đảng Bộ GTVT;
- Văn phòng Đảng ủy Bộ GTVT;
- Viện Chiến lược và Phát triển GTVT;
- Báo GTVT;
- Tạp chí GTVT;
- Hiệp hội Vận tải ô tô Việt Nam;
- Trung tâm Công nghệ thông tin Bộ GTVT;
- Lưu: VT, ATGT.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Nguyễn Hồng Trường

PHỤ LỤC

Lộ trình thực hiện các giải pháp tổng thể kiểm soát tải trọng xe trên đường bộ

(Kèm theo Quyết định số 1526 /QĐ-BGTVT ngày 05 tháng 6 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

TT	NỘI DUNG	ĐƠN VỊ THỰC HIỆN	THỜI GIAN THỰC HIỆN
1	<i>Giải pháp 1: Tăng cường công tác quản lý nhà nước về tải trọng xe trên đường bộ</i>		
1.1	Xây dựng, hoàn thiện dự thảo Thông tư quy định về xếp hàng hóa trên xe ô tô và trách nhiệm của chủ hàng, chủ phương tiện, chủ doanh nghiệp kinh doanh vận tải, tổ chức trực tiếp quản lý khu vực đầu nguồn hàng và các tổ chức, cá nhân hoạt động kinh doanh dịch vụ xếp dỡ hàng hóa trên xe ô tô.	Vụ Vận tải, Tổng cục ĐBVN	Quý III năm 2013
1.2	Sửa đổi Thông tư số 07/2010/TT-BGTVT ngày 11/02/2010 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, bổ sung nội dung quy định tải trọng trục xe cho phép vào Giấy phép lưu hành xe quá tải trọng, xe quá khổ giới hạn, xe bán xích, xe vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng.	Vụ Kết cấu hạ tầng giao thông, Tổng cục ĐBVN	Quý IV năm 2013
1.3	Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu của mạng lưới đường bộ hiện có, khả năng chịu tải của cầu, đường; cập nhật dữ liệu các tuyến đường được xây dựng mới, nâng cấp, cải tạo.	Vụ Kết cấu hạ tầng giao thông, Tổng cục ĐBVN và các cơ quan liên quan	Năm 2013 - 2015
1.4	Xây dựng, hoàn thiện Dự thảo Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ, đường sắt.	Vụ ATGT và các cơ quan liên quan	Quý II năm 2013
2	<i>Giải pháp 2: Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, kiểm soát và xử lý vi phạm về quá khổ giới hạn, quá tải trọng cho phép</i>		

TT	NỘI DUNG	ĐƠN VỊ THỰC HIỆN	THỜI GIAN THỰC HIỆN
2.1	Đầu tư 67 bộ cân lưu động thực hiện kiểm soát tải trọng xe lưu động trên đường bộ.	Tổng cục ĐBVN và các cơ quan liên quan	Năm 2013 - 2015
2.2	Thành lập các Trạm kiểm tra tải trọng xe lưu động. Trước mắt, trong năm 2013 thành lập 10 Trạm kiểm tra tải trọng xe lưu động.	Tổng cục ĐBVN và các cơ quan liên quan	Bắt đầu từ Quý III năm 2013
2.3	Đầu tư xây dựng 11 Trạm kiểm tra tải trọng xe của giai đoạn năm 2012-2015 theo Quyết định số 1502/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, trong đó ưu tiên triển khai xây dựng các Trạm kiểm tra tải trọng xe trên QL1 (đoạn từ Hà Nội đến Thanh Hóa), QL5, QL51, QL70.	Tổng cục ĐBVN và các cơ quan liên quan	Năm 2013 - 2015
2.4	Đầu tư xây dựng các Trạm kiểm tra tải trọng xe giai đoạn từ năm 2016 - 2030 theo Quyết định số 1502/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.	Tổng cục ĐBVN và các cơ quan liên quan	Năm 2016 - 2030
2.5	Xây dựng hệ thống thông tin kết nối giữa các Trạm kiểm tra tải trọng xe về Trung tâm điều hành giao thông đặt tại Tổng cục ĐBVN.	Vụ Khoa học - Công nghệ, Tổng cục ĐBVN và các cơ quan liên quan	Năm 2013 - 2015
2.6	Xây dựng, hoàn thiện Đề án về cơ chế, chính sách, xã hội hóa đầu tư, xây dựng Trạm kiểm tra tải trọng xe trên đường bộ, đảm bảo tính khả thi.	Ban PPP, Tổng cục ĐBVN	Quý IV năm 2013
3	<i>Giải pháp 3: Phân bổ hợp lý tỷ trọng đảm nhận giữa các phương thức vận tải để giảm tải cho đường bộ</i>		
3.1	Xây dựng, hoàn thiện Đề án Chiến lược phát triển dịch vụ vận tải đến năm 2020, định hướng đến năm 2030.	Vụ Vận tải, Viện Chiến lược và PTGTVT	Quý IV năm 2013

TT	NỘI DUNG	ĐƠN VỊ THỰC HIỆN	THỜI GIAN THỰC HIỆN
3.2	Xây dựng, hoàn thiện Đề án Phát triển hợp lý các phương thức vận tải tại các thành phố lớn.	Vụ Vận tải, Viện chiến lược và PTGTVT	Quý IV năm 2013
3.3	Xây dựng, hoàn thiện Đề án Tái cơ cấu thị trường và kết nối các phương thức vận tải giai đoạn 2013 - 2016.	Vụ Vận tải, Viện Chiến lược và PTGTVT	Quý IV năm 2013
3.4	Xây dựng, hoàn thiện Đề án phát triển dịch vụ logistics trong lĩnh vực GTVT ở Việt Nam đến năm 2020.	Vụ Vận tải, Cục Hàng hải Việt Nam	Quý IV năm 2013
4	<i>Giải pháp 4: Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về tải trọng, khổ giới hạn của phương tiện và của cầu, đường bộ</i>	Tổng cục ĐBVN, Báo GTVT, Tạp chí GTVT phối hợp các cơ quan liên quan	Bắt đầu từ năm 2013 và duy trì thường xuyên
5	<i>Giải pháp 5: Phối hợp với các Bộ, ngành và chính quyền địa phương các cấp trong công tác kiểm soát tải trọng xe</i>		
5.1	Quy chế phối hợp các lực lượng hoạt động tại Trạm kiểm tra tải trọng xe cố định.	Vụ ATGT, Tổng cục ĐBVN và các cơ quan liên quan	Theo tiến độ xây dựng các Trạm KTTT xe
5.2	Quy chế phối hợp các lực lượng hoạt động tại Trạm kiểm tra tải trọng xe lưu động.	Tổng cục ĐBVN và các cơ quan liên quan	Quý III năm 2013